

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ II năm học 2022 - 2023
cho sinh viên khóa 55, 54, 53 của Trường Du lịch - Đại học Huế**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định số 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐĐH ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng Đại học Huế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-HĐĐH ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch Hội đồng Đại học Huế về việc thành lập Trường Du lịch thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-ĐHH ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Giám đốc Đại học Huế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Du lịch thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 881/QĐ-ĐHH ngày 28 tháng 06 năm 2021 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy định về học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên hệ chính quy Đại học Huế;

Căn cứ vào Quyết định số 85/QĐ-ĐHH ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc ủy quyền cho ông Trần Hữu Tuấn, Hiệu trưởng Trường Du lịch - Đại học Huế được ký thừa ủy quyền và đóng dấu Đại học Huế;

Căn cứ vào Biên bản họp hội đồng xét duyệt học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên hệ chính quy, đào tạo theo học chế tín chỉ trường Du lịch - Đại học Huế, K55, K54, K53 học kỳ II năm học 2022 - 2023 ngày 21 tháng 7 năm 2023;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Du lịch - Đại học Huế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I, năm học 2022 - 2023 cho 101 sinh viên K55, K54 và K53 hệ chính quy, Trường Du lịch - Đại học Huế (có danh sách kèm theo).

Trong đó:

- Loại học bổng xuất sắc sinh viên được nhận: 1.755.000 đ/tháng
- Loại học bổng giỏi sinh viên được nhận: 1.462.500 đ/tháng
- Loại học bổng khá sinh viên được nhận: 1.170.000 đ/tháng

Điều 2 Chánh Văn phòng, Hiệu trưởng Trường Du lịch, Trưởng Ban Kế hoạch, Tài chính và Cơ sở vật chất và những sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc ĐHH (để b/c);
- Lưu VT, TDL.NTLD.

**TUQ. GIÁM ĐỐC
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG DU LỊCH**

Trần Hữu Tuấn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HUẾ

DANH SÁCH SINH VIÊN K55, K54, K53 TRƯỜNG DU LỊCH NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số: 1118/QĐ-ĐHH ngày 16 tháng 08 năm 2023 của Giám đốc Đại học Huế)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngành	Loại học bổng	Số tháng được nhận HB
I. KHÓA K55					
1	21D4020023	Nguyễn Thị Minh Uyên	Quản trị kinh doanh	Giỏi	5 tháng
2	21D4020204	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Quản trị kinh doanh	Giỏi	5 tháng
3	21D4040277	Trần Thị Huyền Vy	Du lịch	Xuất sắc	5 tháng
4	21D4040240	Nguyễn Thị Hà Tiên	Du lịch	Giỏi	5 tháng
5	21D4040152	Đặng Thị Tuyết Ngọc	Du lịch đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
6	21D4040123	Hồ Thị Tiểu Linh	Du lịch đặc thù	Giỏi	5 tháng
7	21D4010564	Trương Thị Huyền Trang	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	5 tháng
8	21D4010104	Lâm Thị Bích Ngọc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	5 tháng
9	21D4010413	Võ Thị Yến Nhi	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Khá	5 tháng
10	21D4010153	Võ Thị Kim Ánh	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	5 tháng
11	21D4010093	H Ly Cin Êban	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	5 tháng
12	21D4010088	Hồ Ngọc Như Ý	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
13	21D4010054	Lê Công Phúc Phúc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
14	21D4010220	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngành	Loại học bổng	Số tháng được nhận HB
15	21D4010606	Hồ Ngọc Vũ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
16	21D4010188	Lê Thị Điềm	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
17	21D4010342	Cao Diệu Ly	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
18	21D4080001	Lê Thị Bình	Quản trị du lịch và khách sạn	Giỏi	5 tháng
19	21D4050056	Nguyễn Thị Phương Thảo	Quản trị khách sạn	Giỏi	5 tháng
20	21D4050062	Lê Ngọc Thanh Toàn	Quản trị khách sạn	Giỏi	5 tháng
21	21D4050061	Phan Văn Tính	Quản trị khách sạn	Giỏi	5 tháng
22	21D4050274	Hồ Thị Mộng	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
23	21D4050394	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
24	21D4050381	Huỳnh Thị Roi	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
25	21D4050325	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
26	21D4050070	Mai Nhật Vy	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
27	21D4050071	Phạm Thị Tường Vy	Quản trị khách sạn đặc thù	Giỏi	5 tháng
28	21D4060029	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	Giỏi	5 tháng
29	21D4060036	Phạm Văn Thượng	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	Giỏi	5 tháng
30	21D4060151	Hoàng Quốc Phú	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	Khá	5 tháng
II. KHÓA K54					
31	20D4020021	Trương Ngọc Phương Trinh	Quản trị kinh doanh	Xuất sắc	5 tháng
32	20D4020005	Lê Văn Hào	Quản trị kinh doanh	Giỏi	5 tháng
33	20D4020004	Lê Thanh Hằng	Quản trị kinh doanh	Giỏi	5 tháng

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngành	Loại học bổng	Số tháng được nhận HB
34	20D4040365	Hồ Thị Như Quỳnh	Du lịch	Giỏi	5 tháng
35	20D4040198	Trần Thị Thu Hiền	Du lịch	Giỏi	5 tháng
36	20D4040146	Trương Văn Thành Công	Du lịch đặc thù	Giỏi	5 tháng
37	20D4040066	Nguyễn Thị Ý Nhi	Du lịch đặc thù	Giỏi	5 tháng
38	20D4040065	Đoàn Thị Quỳnh Nhi	Du lịch đặc thù	Giỏi	5 tháng
39	20D4040010	Hà Thị Linh Chi	Du lịch đặc thù	Giỏi	5 tháng
40	20D4070001	Đặng Thị Hồng Anh	Du lịch điện tử	Giỏi	5 tháng
41	20D4011005	Mai Thị Xuân Trinh	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Xuất sắc	5 tháng
42	20D4010026	Trần Văn Vĩnh Đô	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Xuất sắc	5 tháng
43	20D4010165	Hoàng Thị Như Ngọc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giỏi	5 tháng
44	20D4010131	Nguyễn Thị Cẩm Ly	Hướng dẫn du lịch	Giỏi	5 tháng
45	20D4010254	Nguyễn Thị Hoài Thanh	Hướng dẫn du lịch	Giỏi	5 tháng
46	20D4010149	Phan Thị Như Mỹ	Tổ chức và quản lý sự kiện	Giỏi	5 tháng
47	20D4010110	Đặng Thị Lan	Tổ chức và quản lý sự kiện	Giỏi	5 tháng
48	20D4010648	Trần Thị Bình Minh	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
49	20D4010135	Nguyễn Thị Hồng Mai	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
50	20D4010181	Lê Thị Bình Nhi	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
51	20D4010854	Trần Ngọc Tâm	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
52	20D4010950	Huỳnh Thị Quỳnh Tiên	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
53	20D4010301	Nguyễn Thủy Trúc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngành	Loại học bổng	Số tháng được nhận HB
54	20D4010189	Hồ Thị Ý Nhi	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
55	20D4010890	Nguyễn Thị Thảo	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
56	20D4010169	Trần Thị Minh Nguyệt	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
57	20D4080059	Lê Nguyễn Quỳnh Thi	Quản trị du lịch và khách sạn	Xuất sắc	5 tháng
58	20D4080077	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Quản trị du lịch và khách sạn	Giỏi	5 tháng
59	20D4080014	Phan Viết Hạnh Nhân	Quản trị du lịch và khách sạn	Giỏi	5 tháng
60	20D4050612	Đặng Thị Tiếp	Quản trị khách sạn	Giỏi	5 tháng
61	20D4050183	Phan Thị Diệu Thu	Quản trị khách sạn	Giỏi	5 tháng
62	20D4050039	Nguyễn Thị Duyên	Quản trị khách sạn	Giỏi	5 tháng
63	20D4050096	Nguyễn Vĩnh Cẩm Ly	Quản trị khách sạn	Giỏi	5 tháng
64	20D4050090	Trần Thị Cẩm Ly	Quản trị khách sạn	Giỏi	5 tháng
65	20D4050196	Nguyễn Thị Ái Tình	Quản trị khách sạn	Giỏi	5 tháng
66	20D4050707	Nguyễn Lê Thị Hoài Phương	Quản trị khách sạn	Giỏi	5 tháng
67	20D4050390	Vũ Thị Như Lan	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
68	20D4050209	Lê Phước Trình	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
69	20D4050411	Lê Thị Mỹ Linh	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
70	20D4050432	Nguyễn Thị Mến	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
71	20D4050485	Lê Thị Yên Nhi	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
72	20D4050486	Hồ Lê Lan Nhi	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
73	20D4050509	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngành	Loại học bổng	Số tháng được nhận HB
74	20D4050459	Nguyễn Thảo Ngân	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
75	20D4060188	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	Giỏi	5 tháng
76	20D4060075	Trần Ngọc Ánh	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	Giỏi	5 tháng
77	20D4060098	Trần Thị Mỹ Duyên	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	Giỏi	5 tháng
III. KHÓA K53					
78	19D4021020	Lê Thị Hằng	Quản trị kinh doanh	Xuất sắc	5 tháng
79	19D4041502	Châu Thị Loan	Du lịch	Xuất sắc	5 tháng
80	19D4041306	Nguyễn Thị Hồng Phúc	Du lịch	Xuất sắc	5 tháng
81	19D4041210	Hoàng Thị Luyến	Du lịch đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
82	19D4041055	Lê Hữu Hà Phước Đạt	Du lịch đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
83	19D4071038	Nguyễn Thị Minh Trang	Du lịch điện tử	Xuất sắc	5 tháng
84	19D4011063	Nguyễn Thị Ánh Đào	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Xuất sắc	5 tháng
85	19D4011280	Hoàng Thị Kiều Linh	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Xuất sắc	5 tháng
86	19D4011610	Nguyễn Thị Ngọc Thư	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Xuất sắc	5 tháng
87	19D4011756	Trần Thị Hoàn Vy	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
88	19D4011344	Hồ Thị Trà My	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
89	19D4011347	Nguyễn Ngọc Huyền My	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
90	19D4011518	Lê Thị Thanh Quỳnh	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
91	19D4011423	Nguyễn Trần Uyển Nhi	Hướng dẫn du lịch	Xuất sắc	5 tháng
92	19D4011479	Nguyễn Thị Uyên Phương	Hướng dẫn du lịch đặc thù	Xuất sắc	5 tháng

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngành	Loại học bổng	Số tháng được nhận HB
93	19D4051498	Trần Văn Tiến	Quản trị khách sạn	Giỏi	5 tháng
94	19D4051280	Đào Thị Nghệ	Quản trị khách sạn	Giỏi	5 tháng
95	19D4051097	Trần Thị Hằng	Quản trị khách sạn	Giỏi	5 tháng
96	19D4051300	Bạch Hoàng Uyển Nhi	Quản trị khách sạn	Xuất sắc	5 tháng
97	19D4051323	Nguyễn Thị Tâm Như	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
98	19D4051604	Phạm Thị Na	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
99	19D4051389	Hoàng Thị Như Quỳnh	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
100	19D4051535	Trần Thị Hoa Tranh	Quản trị khách sạn đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
101	19D4061106	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	Xuất sắc	5 tháng

Danh sách này có 101 sinh viên./.